

Bản án số: 62/2021/HS-PT
Ngày 15-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Ông Trần Mười.

Bà Trần Thị Bé.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Bích L** - sinh ngày 08/02/1968 (tên gọi khác X) tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê L2 (chết) và bà Trần Thị M (chết); chồng: Võ Ngọc S –sinh năm 1963 và có 04 con: đứa lớn nhất sinh năm 1989 nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: không; tiền sự: không. Về nhân thân:

- Ngày 17/9/1997, bị Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt về hành vi mua bán trái phép chất nổ. Ngày 13/01/1998, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trả tự do vì lý do “Hành vi phạm tội của bị can không còn nguy hiểm nữa”.

- Ngày 29/9/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả”.

- Ngày 26/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn - tỉnh Bình Định tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/01/2021, Lê Thị Bích L điều khiển xe mô tô BKS 76H1-372.xx đi từ nhà đến nhà kho của L ở L – P, trên đường đi thì L có mua 11 hộp pháo với giá 4.400.000 đồng của một thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch), khi mua L bỏ 11 hộp pháo vào 03 túi nilon màu đen để tránh bị phát hiện, rồi điều khiển xe chở số pháo đến nhà Võ Thị Bích V (con gái của L), L mượn V 500.000 đồng để hôm sau đi khám bệnh, sau đó điều khiển xe chở pháo về nhà kho của mình để cất giữ với mục đích sử dụng và cho người quen sử dụng trong dịp Tết. Khi đến khu vực Cảng cá Sa Huỳnh (thị xã Đức Phổ) thì bị Tổ tuần tra của Đoàn biên phòng Sa Huỳnh phối hợp với Công an phường Phổ Thạnh yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện bên trong 03 túi nilon có 11 hộp giấy màu tím, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ, tổng khối lượng 20kg. L khai là pháo hoa. Tổ tuần tra đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong số pháo cùng các đồ vật liên quan. Sau đó chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận giám định số 104/KLGD-PC09 ngày 28/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định 11 hộp giấy màu tím, kích thước (17,5 x17,5 x10)cm, trên hộp có in chữ nước ngoài “HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE”, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ cao 10cm, đường kính 02cm, tổng khối lượng 20kg là pháo hoa nổ. Pháo hoa nổ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định 137/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Bích L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Bích L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/6/2021, bị cáo Lê Thị Bích L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

* *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị Bích L về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Thị Bích L khai nhận vào chiều ngày 12/01/2021, bị cáo mua 11 hộp pháo, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ, tổng khối lượng 20kg với giá 4.400.000 đồng, mục đích cất giữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 104/KLGD-PC09 ngày 28/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định tổng khối lượng 20kg là pháo hoa nổ.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 5 Nghị định 137/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo. Hành vi tàng trữ, sử dụng pháo hoa nổ là hành vi bị nghiêm cấm.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Lê Thị Bích L về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Bích L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết sử dụng pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua về cất giữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội

đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Bích L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Bích L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Bích L 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Bích L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Năm

